

Số: 16 /BB-ĐHĐCĐ-DVĐN

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 06 năm 2026

**BIÊN BẢN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY ĐÀ NẴNG**

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 26/06/2026, tại phòng họp Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Đà Nẵng, địa chỉ: Số 01 Nguyễn Phi Khanh, Phường Hòa Cường - TP Đà Nẵng, Công ty CP Dịch vụ Hàng không sân bay Đà Nẵng đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:**

**I. Thành phần tham dự:**

**1. Hội đồng quản trị.**

- Tổng số thành viên HĐQT: 05 thành viên.
- Số thành viên HĐQT có mặt: 04 thành viên.
- Số thành viên HĐQT vắng mặt: 01 thành viên (Bà Nguyễn Thị Thùy Linh). Lý do: bận việc cá nhân theo Đơn xin vắng mặt ngày 25/06/2026.

**2. Cổ đông.**

- Tổng số tham dự: 13 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 3.363.444 cổ phần bằng 78,81 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:**

- Đại hội đã nghe ông Lê Giang Nam - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 4.267.683 cổ phần.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 13 cổ đông, đại diện cho 3.363.444 cổ phần, chiếm 78,81 % vốn điều lệ.

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Đà Nẵng (Công ty) là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:**

**I. Chủ tọa Đại hội:**

- Ban tổ chức tiến hành làm lễ chào cờ, tuyên bố lý do và mời ông Đào Mạnh Kiên - Chủ tịch HĐQT và Ông Trần Thanh Nghĩa - Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc làm Chủ tọa điều hành Đại hội.

## **II. Thư ký và Tổ kiểm phiếu của đại hội:**

- Để giúp việc cho Chủ tọa, Chủ tọa chỉ định thư ký và Tổ kiểm phiếu của Đại hội gồm:

1. Thư ký:

- Ông Nguyễn Hoàng Anh Tuấn - Người phụ trách quản trị Công ty
- Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kế Toán trưởng Công ty

2. Tổ kiểm phiếu:

- Bà Nguyễn Thị Kim Thoa - TP Kế hoạch – Kinh doanh : Tổ trưởng
- Ông Võ Thanh Hoài - PP Kế hoạch – Kinh doanh : Thành viên
- Bà Phạm Thị Thanh Thủy - PP Tổ chức – Hành chính : Thành viên

## **III. Thông qua chương trình nghị sự, Quy chế tổ chức và thể lệ biểu quyết tại Đại hội.**

- 100% Cổ đông tham dự đã biểu quyết đồng ý thông qua “Chương trình, Quy chế tổ chức và thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026” sau khi nghe Chủ tọa trình bày (nội dung đính kèm).

## **IV. Nội dung chính của Đại hội:**

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo SXKD, Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.
3. Báo cáo phân phối kết quả SXKD, thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS năm 2025.
4. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2026
5. Báo cáo của Ban kiểm soát.
6. Phương án chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2026.
7. Bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty.
8. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

## **V. Diễn biến Đại hội và các quyết nghị.**

### **1. Thảo luận và thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.**

- Đại hội đã nghe Ông Đào Mạnh Kiên trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. (Báo cáo đính kèm)

#### **Kết quả biểu quyết :**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

### **2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.**

- Đại hội đã nghe Ông Trần Thanh Nghĩa trình bày kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% so với KH
Sản lượng (suất ăn)	Suất	1.562.057	1.660.161	106,28%
Tổng doanh thu	Tr. đồng	207.101	226.651	109,44%
Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	8.329	9.224	110,75%
Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	6.669	8.648	129,67%
Vốn đầu tư của CSH	Tr. đồng	42.677	42.677	100,00%
Kế hoạch đầu tư				
Khối lượng công việc hoàn thành	Tr. đồng	31.317	25.126	80,23%
Giá trị giải ngân	Tr. đồng	31.317	10.493	33,50%
Tỷ suất LNST/VĐL (%)	%	15,6%	20,3%	129,7%

(Tài liệu kèm theo: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025)

#### Đại hội thảo luận:

- Báo cáo tài chính năm 2025 được Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn Ecovis AFA Việt Nam thực hiện kiểm toán theo đúng các chuẩn mực kiểm toán và kế toán hiện hành. Theo ý kiến của kiểm toán độc lập, Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

- Ban Kiểm soát đã có báo cáo đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đề nghị thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 của Công ty.

#### Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

### **3. Thảo luận, thông qua phương án phân phối LN năm 2024 và năm 2025.**

#### **3.1. Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2024 tại 02 TTDN (Chi tiết tại Báo cáo số: 14/BC-HĐQT-DVĐN ngày 29/05/2026).**

- Căn cứ Khoản 3.1 Điều 1 Nghị quyết số 03/NQ-ĐHDCĐ-DVĐN ngày 29/04/2025: “Đại hội ghi nhận báo cáo của HĐQT công ty về phương án PPLN năm 2024 và giao nhiệm vụ cho HĐQT công ty:

+ Chỉ đạo Công ty tiếp tục rà soát lại các hợp đồng HTKD, trong đó lưu ý trình tự thủ tục ký kết hợp đồng, việc xác định tỷ lệ góp vốn, kết quả hoạt động HTKD (lưu ý việc phân bổ chi phí quản lý cho 02 TTDN) và phân chia lợi ích các bên hợp tác, đảm bảo phù hợp với mức độ đóng góp của các bên, tuân thủ quy định pháp luật.

+ Trên cơ sở kết quả rà soát lại hợp đồng HTKD và kết quả SXKD năm 2024 của DN, báo cáo ĐHCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, đảm bảo tối đa lợi ích của công ty và phù hợp với quy định Pháp luật. “

- Theo đó, HĐQT đã phối hợp với BKS triển khai rà soát và báo cáo cổ đông kết quả thực hiện tại Báo cáo số: 14/BC-HĐQT-DVĐN ngày 29/05/2026. Trên cơ sở các nội dung, kết quả rà soát, tham chiếu quy định của pháp luật hiện hành, cả 02 Trung tâm vẫn đang hoạt động với đầy đủ pháp nhân, pháp lý, nộp Thuế, phí... định kỳ cho Nhà nước và đóng góp nhiều vào kết quả chung của Công ty. Do vậy, Hội đồng quản trị kính đề nghị cổ đông xem xét, thông qua Phương án phân phối LN năm 2024 để Công ty có cơ sở phân chia lợi ích cho các bên HTKD, đảm bảo phù hợp với mức độ đóng góp của các bên, tuân thủ quy định pháp luật.

### 3.2. Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2025.

- Đại hội đã nghe Ông Trần Thanh Nghĩa trình bày báo cáo về phương án phân phối kết quả SXKD năm 2025, chi tiết như sau :

DVT: đồng

TT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN
1	Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	9.224.169.596
2	Thuế TNDN phải nộp	575.935.596
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN, bao gồm:	8.648.234.000
3.1	Lợi nhuận các đơn vị cung ứng suất ăn. Thương mại	6.189.126.962
3.2	Lợi nhuận tại Trung tâm đào tạo lái xe Thừa Thiên Huế	431.633.630
	Phân phối LN tại Trung tâm	
a	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	21.581.682
b	- Chia cho các thành viên góp vốn khác (ngoài Công ty)	168.312.231
c	- Chia cho Công ty	241.739.717
3.3	Lợi nhuận tại Trung tâm đào tạo lái xe Đà Nẵng	2.027.473.407
	Phân phối LN tại Trung tâm:	
a	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	101.373.670
b	- Chia cho các thành viên góp vốn khác (ngoài Công ty)	943.788.871
c	- Chia cho Công ty	982.310.866
4	Lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi chia cho các bên góp vốn theo Hợp đồng HTKD tại 02 Trung tâm đào tạo lái xe: (4=3.1+3.2-3.2a-3.2b+3.3-3.3b) (Mã 421b-BCĐKT)	7.413.177.546

- Lợi nhuận của các Trung tâm sau khi trích nộp đầy đủ thuế TNDN và trích quỹ KT, PL (tối đa không quá 5% LNST), sẽ được chia theo tỷ lệ góp vốn của mỗi bên. Sau khi phân phối lợi nhuận cho hoạt động hợp tác KD tại TTDN Huế và Đà Nẵng, LN còn lại của công ty năm 2025 là 7,4 tỷ đồng. Tuy nhiên, đến 31/12/2019, Công ty còn khoản LNST chưa phân phối: 10,7 tỷ đồng cùng với số lỗ lũy kế từ năm 2020-2025 là -12,4 tỷ đồng, nên tại BCTC năm 2025 đã được kiểm toán, chỉ tiêu LNST đến 31/12/2025 là -1,66 tỷ đồng.

Năm	ĐVT	Lợi nhuận sau thuế
Năm 2019	Đồng	10.707.051.831
Năm 2020	Đồng	(12.153.078.594)
Năm 2021	Đồng	(14.383.051.872)
Năm 2022	Đồng	54.127.931
Năm 2023	Đồng	2.844.306.165
Năm 2024	Đồng	3.856.879.886
Năm 2025	Đồng	7.413.177.546
<b>LN chưa phân phối (đến 31/12/2025)</b>	<b>Đồng</b>	<b>(1.660.587.107)</b>

- Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 2 điều 135 Luật Doanh nghiệp hiện hành và Khoản 2, Điều 60, Nghị định 155/2020/NĐ-CP cùng ý kiến của Ủy ban Chứng khoán tại Công văn số 8594/UBCK-QLCB ngày 10/12/2025 về việc trả cổ tức năm 2025; theo đó MASCO không đáp ứng điều kiện để trả cổ tức theo quy định do vẫn còn lỗ lũy kế. Vì vậy, Công ty không thực hiện trích lập quỹ KGPL, không chia cổ tức năm 2025 và chưa chi trả khoản cổ tức năm 2019 (đã được ĐHĐCĐ 2020 thông qua). Toàn bộ lợi nhuận sau thuế 2025 sẽ được giữ lại để tiếp tục bù đắp lỗ lũy kế.

- Về Lợi nhuận tại 02 (hai) Trung tâm đào tạo, Công ty đề nghị Đại hội cổ đông xem xét giao HĐQT quyết định việc phân chia Lợi nhuận cho các bên góp vốn tại 02 (hai) Trung tâm đào tạo lái xe theo đúng quy định Pháp luật.

Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết:

- Ghi nhận số liệu phân chia KQKD năm 2024 của 02 TTDN và giao HĐQT thực hiện phân chia LN theo quy định của hợp đồng HTKD và các quy định pháp luật.

- Thông qua số liệu tính toán về phân phối lợi nhuận năm 2025 theo đề nghị của HĐQT.

- Về Lợi nhuận tại 02 (hai) Trung tâm đào tạo: Giao HĐQT Công ty quyết định việc phân phối lợi nhuận còn lại năm 2025 cho các bên tham gia góp vốn tại 02 (hai) Trung tâm đào tạo lái xe theo đúng quy định của Hợp đồng, quản lý Thuế và pháp luật hiện hành.

- Thông qua việc Công ty giữ lại toàn bộ LNST năm 2024, 2025 của Công ty để tiếp tục bù đắp lỗ lũy kế (không trích quỹ KGPL, không chia cổ tức cho cổ đông)

- Giao HĐQT chỉ đạo Công ty xây dựng các phương án cân đối tài chính, quản trị dòng tiền nhằm đảm bảo hoạt động SXKD ổn định trong năm 2026 và các năm tiếp theo; đồng thời rà soát các trình tự, thủ tục và khả năng tài chính để thực hiện chi trả khoản cổ tức năm 2019 cho các cổ đông (đã được ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua), báo cáo ĐHĐCĐ xem xét quyết định trong năm 2026.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

#### 4. Thông qua báo cáo tình hình thực hiện chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2025.

- Thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS được thực hiện đầy đủ 100% theo kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

##### a. Thù lao: 86.880.000 đồng

- Chủ tịch HĐQT : 1.800.000đ/người/tháng tương ứng 21.600.000 đồng/năm.
- UV HĐQT : 1.000.000đ/người/tháng tương ứng 48.000.000 đồng/năm.
- UV BKS : 720.000đ/người/tháng tương ứng 17.280.000 đồng/năm.

##### b. Tiền lương: 103.200.000 đồng

- Trưởng ban BKS : 8.600.000 đ/người/tháng tương ứng 103.200.000 đồng/năm

#### Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết:

- Đại hội nhất trí thông qua việc thực hiện chi trả thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS năm 2025 của Công ty.

#### Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

#### 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2026.

- Trên cơ sở thực hiện năm 2025 và các khó khăn, thuận lợi về tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của thị trường hiện nay, Hội đồng quản trị đã trình Đại hội những chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

##### 5.1. Các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2026:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1. Tổng vốn chủ sở hữu bình quân	Tr đồng	43.480
Trong đó:		
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2026	Tr đồng	42.677
2. Sản lượng suất ăn	Suất	1.914.710
3. Doanh thu thực hiện	Tr đồng	237.345
4. Tổng chi phí	Tr đồng	227.125
Trong đó: Tổng quỹ lương NLD và BDH	Tr đồng	73.186
5. Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	10.220
6. Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	7.881
7. Lao động bình quân	Người	459
8. Tổng vốn đầu tư trong năm (đã bao gồm thuế)	Tr đồng	19.914
- Khối lượng công việc hoàn thành	Tr đồng	19.914

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
- Giá trị giải ngân (đã bao gồm thuế GTGT)	Tr đồng	19.914

- Trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2026 dự báo tiếp tục biến động, xung đột địa chính trị vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh. Để chủ động trong điều hành SXKD, HĐQT kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ động rà soát, điều chỉnh Kế hoạch SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD, đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Công ty sẽ thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết:

- Thông qua KH SXKD năm 2026 theo đề nghị của HĐQT, giao HĐQT chỉ đạo Công ty quyết liệt triển khai các giải pháp tăng cường quản trị chi phí, tối ưu hóa nguồn lực, đồng thời điều hành hoạt động SXKD linh hoạt nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch được giao, cụ thể:

+ Chủ động tìm kiếm, đa dạng hóa khách hàng và nguồn thu; đồng thời tích cực đàm phán với các đối tác nhằm tối ưu giá mua hàng hóa, dịch vụ, qua đó kiểm soát và tiết giảm chi phí, đặc biệt đối với các khoản chi có tỷ trọng lớn như: chi phí NVL, chi phí dịch vụ mua ngoài, các chi phí khác bằng tiền... để cải thiện kết quả SXKD của DN.

+ Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả kinh doanh theo từng lĩnh vực, từng nhóm sản phẩm; trên cơ sở đó xây dựng phương án quản trị, tái cơ cấu và định hướng đầu tư phát triển phù hợp.

+ Phân đầu tiết kiệm 20% chi phí thường xuyên không gắn với sản lượng so với KH được giao năm 2026.

+ Xây dựng và triển khai lộ trình rà soát, tái cấu trúc, tối ưu hóa quy trình công việc, bố trí và sử dụng lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả; Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm nhân công trực tiếp, tối ưu chi phí và cải thiện thu nhập, đảm bảo giữ chân và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

+ Phân đầu xóa lỗ lũy kế ngay trong năm 2026.

- Giao HĐQT chỉ đạo Công ty tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện hoạt động của các TTDN, trong đó tập trung vào cơ sở pháp lý và tính tuân thủ của hợp đồng hợp tác; hiệu quả của hoạt động hợp tác; các rủi ro pháp lý, tài chính phát sinh .... để đề xuất phương án xử lý nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty.

- Ủy quyền HĐQT công ty rà soát, điều chỉnh lại KH SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

## **5.2. Kế hoạch đầu tư năm 2026 (Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm)**

- Dự án chuyển tiếp từ năm 2025 : 2.325 triệu đồng
- Dự án đầu tư mới trong năm 2026 : 17.589 triệu đồng
- Tổng cộng mức đầu tư Kế hoạch 2026 : 19.914 triệu đồng (đã bao gồm VAT)

### Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết:

- Nhất trí thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026 và giao HĐQT chỉ đạo Công ty: Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm tăng cường quản trị chi phí theo nguyên tắc Cắt - Giảm - Giãn - Hoãn đối với các khoản chi, gói mua sắm và đầu tư chưa thực sự cấp thiết. Khi triển khai KH đầu tư, mua sắm năm 2026 phải xem xét, đánh giá xếp hạng ưu tiên từng dự án để tập trung nguồn lực cho các dự án cấp thiết, khả thi, đẩy nhanh các dự án đầu tư trọng điểm để đáp ứng nhu cầu SXKD, đảm bảo việc đầu tư có hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế nội bộ của DN, không để thất thoát, lãng phí.

### Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

## **6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (báo cáo đính kèm)**

- Báo cáo của Ban kiểm soát đã trình bày được các hoạt động mà BKS thực hiện trong năm 2025, cơ bản đã đánh giá đầy đủ về hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, công tác đầu tư và quyết toán dự án trong năm 2025 cũng như đánh giá việc tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công ty. Bên cạnh đó báo cáo cũng tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 của Công ty.

### Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

## **7. Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2026:**

STT	Chức danh HĐQT/BKS	Tiền lương /người/tháng (VNĐ)	Thù lao /người/tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT		4.320.000
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách		2.592.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	12.960.000	
4	Trưởng BKS không chuyên trách		2.592.000
5	Thành viên BKS		1.620.000

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**8. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử HĐQT, BKS, danh sách ứng viên và kết quả bầu cử HĐQT, BKS.**

- Thông qua Tờ trình số: 15/TTr-HĐQT-DVĐN ngày 29/05/2026 về Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty.

- Thông báo và hướng dẫn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS.

**8.1. Thông qua danh sách ứng viên ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:**

Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa Đại hội, lấy ý kiến thông qua:

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: **03 người** và danh sách ứng cử viên đủ tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên HĐQT MASCO:

TT	Họ và tên	Đề cử/ứng cử
1	Ông Đào Mạnh Kiên	Đại diện cho 1.541.265 CP tương ứng 36,11% VDL, do cổ đông lớn Vietnam Airlines (36,11% VDL) đề cử.
2	Ông Trần Thanh Hải	Tổng số cổ phần sở hữu: 10.326 CP, do HĐQT Công ty CP Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng đề cử
3	Ông Đàm Duy Toàn	Đại diện cho 488.400 CP tương ứng 11,44% VDL, do nhóm cổ đông sở hữu 11,44% cổ phần của Công ty đề cử.

Tại đại hội, ngoài danh sách trên không có đề cử, ứng cử thêm.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

## 8.2. Thông qua danh sách ứng viên ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa Đại hội, lấy ý kiến thông qua:

- Số lượng thành viên BKS theo quy định: **03 người** và danh sách ứng cử viên đủ tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên BKS MASCO:

TT	Họ và tên	Đề cử/ứng cử
1	Bà Ngô Minh Hằng	Cổ đông Vietnam Airlines sở hữu 36,11% VDL đề cử.
2	Ông Lê Giang Nam	Cổ đông Nguyễn Thanh Đông sở hữu 11,03% VDL đề cử.
3	Ông Nguyễn Dũng	BKS Công ty CP Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng đề cử

Tại đại hội, ngoài danh sách trên không có đề cử, ứng cử thêm.

### Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

## 8.3. Đại hội tiến hành bầu cử theo quy định.

## 8.4. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty

TT	Họ và tên	Số quyền được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội	Kết quả
1	Ông Đào Mạnh Kiên	3.445.675	102,44%	Trúng cử
2	Ông Trần Thanh Hải	3.517.047	104,57%	Trúng cử
3	Ông Đàm Duy Toàn	3.127.610	92,99%	Trúng cử

(Biên bản bầu cử đính kèm).

### Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

## 8.5. Thông qua kết quả bầu cử thành viên BKS Công ty

TT	Họ và tên	Số quyền được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội	Kết quả
1	Bà Ngô Minh Hằng	2.567.093	76,32%	Trúng cử
2	Ông Lê Giang Nam	3.762.215	111,86%	Trúng cử
3	Ông Nguyễn Dũng	3.761.025	111,82%	Trúng cử

(Biên bản bầu cử đính kèm).

### Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 3.363.444 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

### **VI. Thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội:**

- Đại hội ghi nhận sự nỗ lực cố gắng của HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc điều hành và toàn thể người lao động trong Công ty và nhất trí thông qua các nội dung trên. Đại hội nhất trí giao cho HĐQT công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ nêu trên và yêu cầu Ban kiểm soát, các cổ đông của công ty tăng cường công tác giám sát kiểm tra, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đã nêu.

- Toàn thể Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân Bay Đà Nẵng đã nhất trí 100% những nội dung ghi trong biên bản này với tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp là 100%.

- Biên bản này được lập xong vào hồi 11h00 ngày 26 tháng 06 năm 2026 ngay khi Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Đà Nẵng được bế mạc.

- Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và được thống nhất với các nội dung nêu trên.

### **THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Hoàng Anh Tuấn - Nguyễn Thị Minh Huyền**



**CHỦ TỌA**



**Đào Mạnh Kiên**

#### Tài liệu đính kèm:

- Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông;
- Báo cáo của HĐQT;
- Tờ trình Đại hội của HĐQT;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát ;
- Các tài liệu khác có liên quan.